

Số: /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh các Quyết định cho thuê đất đối với Công ty TNHH đầu tư xây dựng phát triển khu công nghiệp Kim Bảng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Kim Bảng I**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 quy định về giá đất;;*

*Căn cứ Quyết định số 1620/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Kim Bảng I;*

*Căn cứ các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam: Số 789/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Kim Bảng I; số 739/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2024 về việc cho Công ty TNHH đầu tư xây dựng phát triển khu công nghiệp Kim Bảng thuê đất (Đợt 1); số 1547/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc cho Công ty TNHH đầu tư xây dựng phát triển khu công nghiệp Kim Bảng thuê đất (Đợt 2) để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Kim Bảng I; số 107/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc cho Công ty TNHH đầu tư xây dựng phát triển khu công nghiệp Kim Bảng thuê đất (Đợt 3); số 278/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2025 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam*

*Căn cứ Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu công nghiệp Kim Bảng I; Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Kim Bảng I;*

*Căn cứ Kết luận của Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh tại Hội nghị Giao ban tuần 17/2025 (tại Thông báo số 1456/TB-VPUB ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh);*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 164/TTr-SNN&MT ngày 24 tháng 4 năm 2025.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2024 và Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc cho Công ty TNHH đầu tư xây dựng phát triển khu công nghiệp Kim Bảng thuê đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Kim Bảng I như sau:

**1.** Điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2024 như sau:

- Tại nội dung của Điều 1: Diện tích, cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch Khu công nghiệp

|                                   |                  |                      |
|-----------------------------------|------------------|----------------------|
| Đất dịch vụ                       | 50.800           | m <sup>2</sup>       |
| Đất sản xuất công nghiệp, kho bãi | 815.510          | m <sup>2</sup>       |
| Đất cây xanh mặt nước             | 113.164          | m <sup>2</sup>       |
| Đất hạ tầng kỹ thuật              | 23.717           | m <sup>2</sup>       |
| Đất Giao thông                    | 181.518          | m <sup>2</sup>       |
| <b>Tổng cộng</b>                  | <b>1.184.709</b> | <b>m<sup>2</sup></b> |

- Nay điều chỉnh thành:

|                                   |                  |                      |
|-----------------------------------|------------------|----------------------|
| Đất dịch vụ                       | 69.224           | m <sup>2</sup>       |
| Đất sản xuất công nghiệp, kho bãi | 767.283          | m <sup>2</sup>       |
| Đất cây xanh mặt nước             | 113.136          | m <sup>2</sup>       |
| Đất hạ tầng kỹ thuật              | 52.269           | m <sup>2</sup>       |
| Đất Giao thông                    | 182.797          | m <sup>2</sup>       |
| <b>Tổng cộng</b>                  | <b>1.184.709</b> | <b>m<sup>2</sup></b> |

- Tại nội dung của Điều 1:

*"Vị trí, ranh giới, diện tích cho thuê đất (đợt 1) được xác định theo Tờ Trích vị trí đã giải phóng mặt bằng xã Lê Hồ, Đại Cương số 68/TVT, tỷ lệ 1/2000, do Công ty Cổ phần đo đạc khảo sát thiết kế Huy Hoàng lập và đã được phòng Quy hoạch, đăng ký và Đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam kiểm tra, xác nhận ngày 23 tháng 5 năm 2024."*

Nay điều chỉnh thành:

*"Vị trí, ranh giới, diện tích cho thuê đất được xác định theo Tờ Trích vị trí đã giải phóng mặt bằng phường Lê Hồ, phường Đại Cương và phường Đồng Hoà số 46/TVT, tỷ lệ 1/2000, do Công ty Cổ phần đo đạc khảo sát thiết kế Huy Hoàng lập và đã được phòng Quy hoạch, đăng ký và Đo đạc bản đồ thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nam kiểm tra, xác nhận ngày 18 tháng 4 năm 2025"*

2. Điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2024 như sau:

- Tại nội dung Điều 1: Diện tích, cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch Khu công nghiệp

|                                   |                                |
|-----------------------------------|--------------------------------|
| Đất dịch vụ                       | 158 m <sup>2</sup>             |
| Đất sản xuất công nghiệp, kho bãi | 848.985 m <sup>2</sup>         |
| Đất cây xanh mặt nước             | 147.155 m <sup>2</sup>         |
| Đất hạ tầng kỹ thuật              | 544 m <sup>2</sup>             |
| Đất Giao thông                    | 102.640 m <sup>2</sup>         |
| <b>Tổng cộng</b>                  | <b>1.099.482 m<sup>2</sup></b> |

Nay điều chỉnh thành:

|                                   |                                |
|-----------------------------------|--------------------------------|
| Đất dịch vụ                       | 55.540 m <sup>2</sup>          |
| Đất sản xuất công nghiệp, kho bãi | 792.909 m <sup>2</sup>         |
| Đất cây xanh mặt nước             | 147.237 m <sup>2</sup>         |
| Đất hạ tầng kỹ thuật              | 2.358 m <sup>2</sup>           |
| Đất Giao thông                    | 101.438 m <sup>2</sup>         |
| <b>Tổng cộng</b>                  | <b>1.099.482 m<sup>2</sup></b> |

- Tại nội dung của Điều 1:

*"Vị trí, ranh giới, diện tích cho thuê đất (đợt 2) được xác định theo Tờ trích vị trí đã giải phóng mặt bằng xã Đại Cường, xã Lê Hồ và xã Đồng Hoá, số 171/TVT, tỷ lệ 1/2000, do Công ty Cổ phần đo đạc khảo sát thiết kế Huy Hoàng lập và đã được phòng Quy hoạch, đăng ký và Đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam kiểm tra, xác nhận ngày 10 tháng 10 năm 2024."*

Nay điều chỉnh thành:

*"Vị trí, ranh giới, diện tích cho thuê đất được xác định theo Tờ trích vị trí đã giải phóng mặt bằng phường Lê Hồ, phường Đại Cường và phường Đồng Hoá số 46/TVT, tỷ lệ 1/2000, do Công ty Cổ phần đo đạc khảo sát thiết kế Huy Hoàng lập và đã được phòng Quy hoạch, đăng ký và Đo đạc bản đồ thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nam kiểm tra, xác nhận ngày 18 tháng 4 năm 2025"*.

3. Các nội dung khác tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2024 và Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc cho Công ty TNHH đầu tư xây dựng phát triển khu công nghiệp Kim Bảng thuê đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Kim Bảng I được giữ nguyên.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chuyển thông tin địa chính thửa đất theo quy định cho Chi cục thuế khu vực IV;

- Ký Hợp đồng thuê đất sau khi nhận được thông báo đơn giá thuê đất do cơ quan thuế gửi;

- Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho chủ sử dụng đất khi đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính;

- Chinh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định;

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, hợp pháp, đúng quy định về hồ sơ, tài liệu có liên quan và nội dung tham mưu của Sở về việc điều chỉnh các Quyết định cho thuê đất đối với Công ty TNHH đầu tư xây dựng phát triển khu công nghiệp Kim Bảng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Kim Bảng I tại Quyết định này; chịu trách nhiệm về kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra nếu phát hiện có sai sót, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, xử lý theo quy định.

## **2. Chi cục thuế khu vực IV:**

- Xác định tiền thuê đất phải nộp theo quy định.

- Hướng dẫn, thông báo cho Công ty TNHH đầu tư xây dựng phát triển khu công nghiệp Kim Bảng thực hiện các nghĩa vụ tài chính về đất đai; các trình tự, thủ tục khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các nghĩa vụ tài chính về đất đai khác (nếu có) theo quy định.

**3. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.**

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Chi cục thuế khu vực IV; Ban quản lý các Khu công nghiệp; Công ty TNHH đầu tư xây dựng phát triển khu công nghiệp Kim Bảng; Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, NN&MT, THNV, XD, KT;
- Lưu: VT, NN&MT(QT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Vượng**